

Số: 349/QĐ-MNHP

Hồng Phong, ngày 28 tháng 08 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

V/v Công khai phân bổ dự toán chi sự nghiệp giáo dục (nguồn kinh phí tự chủ) năm 2024 của trường Mầm non Hồng Phong
(Thực hiện chế độ phụ cấp thâm niên nhà giáo)

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON HỒNG PHONG

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 645/QĐ-PGDĐT ngày 09 tháng 08 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều về việc quyết định phê duyệt phân bổ dự toán chi sự nghiệp giáo dục (nguồn kinh phí tự chủ) năm 2024.

Xét đề nghị của tổ văn phòng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai phân bổ dự toán chi sự nghiệp giáo dục (nguồn kinh phí tự chủ) năm 2024 của trường mầm non Hồng Phong (có theo biểu 02 chi tiết kèm theo).

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Bộ phận hành chính kế toán và các bộ phận có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (b/c);
- BGH, Tổ văn phòng (t/h);
- Lưu: KT.



Nguyễn Thị Thu Trang

Đơn vị: TRƯỜNG MẦM NON HỒNG PHONG

Chương: 622 Loại 070 Khoản 071

ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024

(Kèm theo quyết định số 349/QĐ-MNHP ngày 28/08/2024 của trường mầm non Hồng Phong)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
01	Số thu phí, lệ phí	
1.1	Lệ Phí	
1.2	Phí (học phí)	
02	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
2.1	Chi sự nghiệp	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2.2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
03	Số phí, lệ phí nộp NSNN	
3.1	Lệ phí	
3.2	Phí	
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	268.282.015
01	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
02	Nghiên cứu khoa học	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
03	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	268.282.015
a	Kinh phí thực hiện chế độ phụ cấp thâm niên nhà giáo	268.282.015
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	

Hồng Phong, ngày 28 tháng 08 năm 2024



Nguyễn Thị Thu Trang